

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BẮC TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **335/2020/HSST**

Ngày: 18-12-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thu Nga

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Vũ Thị Kim Thanh

Bà Trần Thu Phương

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Trần Thị Thu Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Huyền – Kiểm sát viên

Ngày 18 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 317/2020/TLST- HS ngày 25 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 322/2020/QĐXXST-HS, ngày 03 tháng 12 năm 2020, đối với bị cáo:

HOÀNG VĂN T, sinh năm 1977; Giới tính nam; Nơi cư trú: Số 8, ngõ 305 đường X, phường Y, quận Z, Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Hoàng Văn H, sinh năm 1955; Con bà: Trần Thị T, sinh năm 1954; Gia đình có 02 anh em, bị can là con thứ nhất; Vợ là Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1979; Tiền sự: Không.

Tiền án: Bản án số 06/HSST ngày 19/01/2000 của Tòa án nhân dân huyện Từ Liêm, Hà Nội xử phạt 40 tháng về tội “Cướp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt, ra trại ngày 05/7/2002. Chưa nộp án phí 50.000 đồng HSST và 50.000 đồng DSST do Tòa án chưa chuyển bản án sang cơ quan thi hành án.

Nhân thân:

- Bản án số 261/HSST ngày 22/6/2006 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 8 năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Bản án số 1175/HSPT ngày 15/11/2006 của Tòa Phúc thẩm TAND Tối cao tại Hà Nội giữ nguyên hình phạt 8 năm tù tại bản án sơ thẩm của TAND TP Hà Nội. Chấp hành xong hình phạt, ra trại ngày 14/01/2013, nộp án phí ngày 17/5/2007.

- Bản án số 198 ngày 21/9/2015, Tòa án nhân dân huyện Từ Liêm, Hà Nội 30 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Chấp hành xong hình phạt, ra trại ngày 16/9/2017; Nộp án phí ngày 14/3/2016.

- Bị bắt quả tang ngày 21/8/2020, tạm giữ, tạm giam cho đến nay tại Trại

tạm giam số 1 Công an TP Hà Nội.

(Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 9h30, ngày 21/8/2020, tổ công tác Phòng cảnh sát hình sự Công an TP Hà Nội phối hợp với công an phường Cổ Nhuế 2 và Công an phường Thụy Phương, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội tiến hành kiểm tra hành chính ngôi nhà xây dựng trái phép tại khu đất đang tranh chấp thuộc tổ dân phố 4, Cổ Nhuế 2, Bắc Từ Liêm, Hà Nội. Thời điểm kiểm tra có Hoàng Văn T và vợ là Nguyễn Thị Thu H đang ở trong ngôi nhà. Quá trình kiểm tra, tổ công tác phát hiện dưới đệm trong phòng ngủ của T 01 túi vải tối màu có khóa kéo bên trong có 01 túi nilong chứa tinh thể màu trắng và 01 túi nilong màu trắng chứa 01 viên và 02 nửa viên nén màu đỏ và 01 gói giấy bạc bên trong chứa chất bột màu xám, thu giữ tại khay sứ màu xanh trong phòng ngủ 01 gói giấy bạc chứa chất bột màu trắng. Tại chỗ T khai những viên nén và số tinh thể đều là ma túy tổng hợp Thành mua về để sử dụng nên tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và đưa T về trụ sở.

Vật chứng thu giữ của Hoàng Văn T gồm:

- 01 túi vải kéo khóa tối màu kích thước khoảng (5x10)cm bên trong có:
 - + 01 túi nilong màu trắng, kích thước khoảng (3x5)cm chứa tinh thể màu trắng
 - + 01 túi nilong màu trắng kích thước khoảng (2x3)cm chứa 01 viên và 02 nửa viên nén màu nâu đỏ.
 - + 01 gói giấy bạc bên trong chứa chất bột màu xám.
 - + 01 gói giấy bạc bên trong chứa chất bột màu trắng.
- 01 kiếm bằng kim loại dài khoảng 90cm, lưỡi dài khoảng 70cm, chuôi dài khoảng 20cm, đầu nhọn.
- 01 con dao bằng kim loại dài khoảng 85cm, chuôi quắn cao su màu đen dài khoảng 25cm đầu nhọn có gắn dao dài khoảng 10cm, ống tuýp dài 55cm.
- 02 con dao bằng kim loại, mỗi con dài 36cm, lưỡi dao dài 24cm, đầu nhọn, chuôi dao dài 12cm.
- 01 con dao loại dao Mèo dài 50cm, lưỡi dao dài khoảng 30cm, đầu nhọn, chuôi bằng gỗ dài khoảng 20cm.
- 01 ống tuýp bằng kim loại trên đầu gắn dao dài khoảng 85cm, lưỡi dao dài khoảng 30cm.
- 01 nỏ bằng gỗ hình chữ thập.
- 01 bao bằng gỗ bên trong đựng 03 mũi tên bằng kim loại có đầu nhọn dài khoảng 40cm

- 01 bao bằng gỗ bên trong đựng 03 mũi tên bằng gỗ vót đầu nhọn dài khoảng 35cm

- 01 xe Honda Airblade màu đỏ đen BKS 29B1 – 603.92.

- 01 xe Honda SH màu đen BKS 29E1 – 762.27.

- 01 xe Honda Spacy BKS 29B1- 726.97.

Tại Kết luận giám định số 7646 ngày 27/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an TP Hà Nội kết luận:

Bên trong 01 túi vải có khóa tối màu có:

+ Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,356gam.

+ 01 viên và 02 nửa viên nén màu đỏ bên trong 01 túi nilong đều là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,213gam.

+ Chất bột màu xám bên trong 01 gói giấy bạc là ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 0,175g

Tổng 0,744g Methamphetamine

Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy bạc là ma túy loại Ketamine, khối lượng 0,022gam

Đối với Xe Honda Spacy màu đỏ đen, BKS 29B1 – 726.97, số máy: JF04E2119611, số khung: JF041306190, tra cứu không có trong dữ liệu xe máy vật chứng, đăng ký xe mang tên bà Trần Thị Hồng V (SN 1959, HKTT: 214-215, C1, Thành Công, Ba Đình, Hà Nội). Xác minh tại Công an phường Thành Công, hiện bà Hồng V không còn sinh sống tại địa chỉ trên. Hoàng Văn T khai năm 2019, Thành đã đổi chiếc xe Suzuki của T đang sử dụng lấy chiếc xe Spacy cho một người quen tên H (Không xác định được nhân thân lai lịch). Hai bên đã bàn giao đầy đủ giấy tờ xe cho nhau.

Xe Honda Airblade màu đỏ đen BKS 29B1 – 603.92, số máy: JF46E5545724, số khung: RLHJF4610EY846101, tra cứu không có trong dữ liệu xe máy vật chứng, đăng ký mang tên bà Ngô Thị Mai P, địa chỉ ở số 1 Cầu Giấy, Ngọc Khánh, Ba Đình, Hà Nội. Xác minh tại Công an phường Ngọc Khánh, hiện gia đình bà P đã bán nhà chuyển đi đâu công an phường không nắm được. Hoàng Văn T khai chiếc xe trên là của vợ chồng Hùng – Oanh (Không xác định được nhân thân lai lịch) đã vay tiền của T và để lại xe để làm tin. Giấy tờ xe chị Oanh đang cầm.

Do chưa xác định được nguồn gốc hợp pháp của xe, nên ngày 17/11/2020, cơ quan điều tra đã ra quyết định tách rút tài liệu liên quan đến ba chiếc xe máy thu giữ của Hoàng Văn T nêu trên để tiếp tục xác minh xử lý sau.

Đối với số dao, kiếm, ống tuýp sắt đầu gắn dao nhọn... cơ quan điều tra đã thu giữ tại nơi ở của T, T khai tất cả đều là của T, do T tự chế để phòng thân. Ngày 17/11/2020, cơ quan điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm đã ra quyết định tách rút tài liệu cùng số dao, kiếm, ống tuýp sắt đầu gắn dao nhọn trên để chuyển hồ sơ sang UBND quận Bắc Từ Liêm, đề nghị Chủ Tịch Ủy ban nhân

dân quận Bắc Từ Liêm ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ vũ khí thô sơ theo quy định tại điểm c, khoản 5, Điều 10 Nghị 167 ngày 12/11/2013 của Chính Phủ đối với Hoàng Văn T.

Tại bản Cáo trạng số 322/CT-VKSBLT, ngày 23 tháng 11 năm 2020 truy tố Hoàng Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” Theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, Bị cáo đã nhận thức được việc làm vi phạm pháp luật của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm giữ nguyên quyết định truy tố Hoàng Văn T như nêu trong bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1,2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt từ 20 - 24 tháng tù giam; Về xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; không có khiếu nại tố cáo gì.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản thu giữ vật chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử thấy có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 9h30, ngày 21/8/2020, tại nơi ở của mình thuộc tổ dân phố 4, Cổ Nhuế 2, Bắc Từ Liêm, Hà Nội, Hoàng Văn T có hành vi tàng trữ trái phép 0,744g Methamphetamine và 0,022gam Ketamine thì bị tổ công tác Phòng cảnh sát hình sự Công an TP Hà Nội phối hợp với công an phường Cổ Nhuế 2 và Công an phường Thụy Phương, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội kiểm tra bắt quả tang cùng vật chứng.

Methamphetamine là chất ma túy được điều chế bằng phương pháp tổng hợp hoá học toàn phần từ các hoá chất (được gọi là tiền chất), có tác dụng kích thích mạnh và nhanh hơn các chất ma túy tự nhiên và bán tổng hợp, kích thích nhất thời hệ thống thần kinh trung ương, gây hưng phấn và ảo giác hoang tưởng.

Ketamine cũng là một loại ma túy tổng hợp, tác dụng gây ảo giác, và gây nghiện. Ketamin được xếp vào nhóm thuốc loại III và được phép sử dụng trong bệnh viện và các cơ sở y tế như một loại thuốc gây mê và do nhà nước độc quyền quản lý. Bị cáo đã biết rõ tác hại của ma túy và loại hàng hóa Nhà nước cấm lưu thông nhưng vẫn sử dụng và cất giữ ma túy. Hành vi của bị cáo cất giữ 0,744g Methamphetamine và 0,022gam Ketamine là hai loại chất ma túy, đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến

chính sách phòng ngừa, ngăn chặn và kiểm soát tệ nạn ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an xã hội và là nguyên nhân gây ra các loại tội phạm khác; Bản thân bị cáo đã có 3 lần bị pháp luật xử lý về các tội cướp tài sản, lừa đảo chiếm đoạt tài sản và tội đánh bạc. Mặc dù, Bản án số 261/HSST ngày 22/6/2006 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 8 năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Bản án số 1175/HSPT ngày 15/11/2006 của Tòa Phúc thẩm TAND Tối cao tại Hà Nội giữ nguyên hình phạt 8 năm tù tại bản án sơ thẩm của TAND TP Hà Nội – đã chấp hành xong hình phạt, ra trại ngày 14/01/2013, nộp án phí ngày 17/5/2007 (đã được xóa án tích); Bản án số 198 ngày 21/9/2015, Tòa án nhân dân huyện Từ Liêm, Hà Nội 30 tháng tù về tội “Đánh bạc” – đã chấp hành xong hình phạt, ra trại ngày 16/9/2017, nộp án phí ngày 14/3/2016 (Đã được xóa án tích) không được coi là có tiền án tiền sự nhưng nhân thân không tốt. Mặc dù, Bản án số 06/HSST ngày 19/01/2000 của Tòa án nhân dân huyện Từ Liêm, Hà Nội xử phạt 40 tháng về tội “Cướp tài sản”, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù và ra trại ngày 05/7/2002 – tuy Tòa án chưa chuyển bản án, quyết định sang cơ quan thi hành án dân sự. nhưng việc nộp án phí là nghĩa vụ của bị cáo - bị cáo phải chấp hành nhưng bị cáo đã không nộp án phí. Do vậy bản án này bị cáo chưa thi hành án – chưa được xóa án tích. Lạm phạm tội này, bị cáo phạm tội do cố ý nên thuộc trường hợp tái phạm – tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự

Xét tính chất hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt bởi: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải và lần đầu phạm tội. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về vật chứng: Số ma túy thu giữ của bị cáo là chất Nhà nước cấm lưu thông, không còn giá trị điều tra cần tịch thu tiêu hủy; 01 chiếc biển kiểm soát 29E1 – 762.27 qua xác minh được cấp cho xe Honda có số khung 5104DY075239, số máy JF51E – 0075275, đang ký xe mang tên anh Lê Nhật Hùng (SN 1977, HKTT: số 116 Nguyễn Khuyến, Văn Miếu, Đống Đa, Hà Nội). Anh Hùng khai quá trình sử dụng xe anh đã làm rơi mất biển kiểm soát của xe và anh đã làm thủ tục xin cấp lại, không có đề nghị gì đối với chiếc BKS đã bị mất, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Bị cáo được quyền kháng cáo và phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Hoàng Văn T **30**

tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 21/8/2020.

2. Áp dụng Điều 47; Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc biển kiểm soát 29E1 – 762.27; 01 phong bì bên trong có chứa chất ma túy đã qua giám định.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng số 49/21 ngày 26/11/2020 giữa Chi cục Thi hành án quận Bắc Từ Liêm – TP. Hà Nội và Công an quận Bắc Từ Liêm – TP. Hà Nội).

3. Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND Q. Bắc Từ Liêm;
- VKSND TP. Hà Nội;
- TAND TP. Hà Nội;
- Công an Q. Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THA Q. Bắc Từ Liêm;
- Lưu Hồ sơ, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Nga